

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung
Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Hiệp định Tín dụng phát triển Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố Duyên hải số 4253-VN ký ngày 19/3/2007 và số 4885-VN ký ngày 31/5/2011 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại (Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố Duyên hải) của khoản viện trợ PHRD số TF056325 ký ngày 19/3/2007 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế;

Căn cứ Hiệp định viện trợ không hoàn lại (Dự án Vệ sinh môi trường các thành phố Duyên hải) của khoản viện trợ GEF số TF094335 ký ngày 12/8/2009 giữa nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hiệp hội Phát triển Quốc tế;

Căn cứ Quyết định số 1395/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 1142/QĐ-CTUBND ngày 06/6/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 820/QĐ-CTUBND ngày 04/4/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Dự án đầu tư xây dựng công trình Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 2292/QĐ-CTUBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);



Căn cứ Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2);

Căn cứ Quyết định 1756/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt dự toán điều chỉnh, bổ sung hợp đồng QN-6.20.2F

Xét đề nghị của Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh tại Tờ trình số 477/TTr-BQLDA ngày 09/6/2016 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 227/BC-SKHĐT ngày 22/6/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2)

2. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án các công trình trọng điểm tỉnh Bình Định (trước là Ban Quản lý dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn)

3. Nội dung điều chỉnh, bổ sung của Dự án đầu tư xây dựng công trình:

a) Nội dung điều chỉnh, bổ sung:

- Bổ sung nhiệm vụ, công việc tư vấn:

+ Bổ sung thêm một số nhiệm vụ và công việc Tư vấn lập dự án đầu tư, hồ sơ mời thầu, báo cáo đánh giá tác động môi trường và Kế hoạch hành động tái định cư (giai đoạn bổ sung vốn) phần bổ sung Hợp đồng QN-6.20.2F của Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn đã được phê duyệt tại Quyết định số 1756/QĐ-UBND ngày 24/5/2016, nhưng chưa được phê duyệt bổ sung tại Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh;

+ Bổ sung thêm nhiệm vụ Tư vấn thẩm tra dự toán bổ sung của gói thầu QN-6.20.2F, tại mục XI của hạng mục 6, để thực hiện công việc thẩm tra dự toán trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Điều chỉnh thời gian thực hiện dự án:

Điều chỉnh thời gian thực hiện Tiểu dự án vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn (giai đoạn 2) từ năm **2008 – 2017**.

- Điều chỉnh, bổ sung vốn của Tiểu dự án:

+ Điều chỉnh, bổ sung nguồn vốn ODA:

Điều chỉnh giảm 60.533 USD từ nguồn vốn ODA của gói thầu QN-6.20.2F;

Bổ sung 45.000 USD vào nguồn vốn ODA cho chi phí đánh giá, xem xét tài liệu dự án trong tổng chi phí phần V - Hỗ trợ thực hiện thuộc phụ lục 6 và chi phí thuế VAT tương ứng.

+ Bổ sung nguồn vốn đối ứng của Tiểu dự án Vệ sinh môi trường thành phố Quy Nhơn:

Bổ sung 489.708 USD chi phí cho nhiệm vụ và công việc tư vấn Lập dự án đầu tư, hồ sơ mời thầu, Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Kế hoạch hành

2

động tái định cư (giai đoạn bổ sung vốn) của Gói thầu QN-6.20.2F vào nguồn vốn đối ứng;

Bổ sung 904 USD chi phí cho nhiệm vụ tư vấn thẩm tra dự toán bổ sung của Gói thầu QN-6.20.2F vào nguồn vốn đối ứng;

b) Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung (giai đoạn 2): là 52.736.308 USD (Năm mươi hai triệu, bảy trăm ba mươi sáu ngàn, ba trăm lẻ tám Đô la Mỹ) - *Tính theo tỷ giá hạch toán tháng 6/2016 của Bộ Tài chính là 1 USD = 21.887 VND.*

Cơ cấu các khoản chi phí sau khi điều chỉnh, bổ sung (giai đoạn 2)

Đơn vị tính: Đô la Mỹ

TT	Nội dung	Kinh phí theo QĐ số 1908/QĐ-UBND ngày 03/6/2015	Kinh phí đề nghị điều chỉnh, bổ sung Tăng (+)/ Giảm (-)	Sau điều chỉnh
1	Chi phí xây lắp	42.218.960		42.218.960
2	Chi phí thiết bị	1.746.238		1.746.238
3	Quỹ quay vòng vệ sinh hộ gia đình	176.192		176.192
4	Chi phí Ban QLDA và chi phí khác	3.363.230	474.997	3.838.227
	- Điều chỉnh tăng		535.530	535.530
	- Điều chỉnh giảm		-60.533	-60.533
5	Chi phí hỗ trợ kỹ thuật cho Dự án	70.566		70.566
6	Chi phí khác	23.923		23.923
	Chi phí trước thuế	47.599.109	474.997	48.074.106
7	Thuế VAT (10%)	4.614.703	47.499	4.662.202
8	Chi phí dự phòng	0		0
	Tổng cộng	52.213.812	522.496	52.736.308
	- Chi phí từ nguồn vốn ODA	47.378.368	-17.087	47.361.281
	- Chi phí từ nguồn vốn đối ứng	4.835.444	539.583	5.375.027

(Chi tiết tổng mức đầu tư đề nghị điều chỉnh, bổ sung theo phụ lục đính kèm)

c) Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ODA: 47.361.281 USD (chiếm 89,80%)
- Vốn đối ứng: 5.375.027 USD (chiếm 10,20%)

Các nội dung khác của Dự án đầu tư, Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án không được phê duyệt điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định này vẫn tổ chức thực hiện theo các Quyết định đã được UBND tỉnh phê duyệt trước đây.

Điều 2. Ban QLDA các công trình trọng điểm có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng và thường xuyên báo cáo tình hình thực hiện đầu tư xây dựng công trình nêu trên cho các cơ quan để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

ph
3

Điều 3. Quyết định này điều chỉnh, bổ sung các Quyết định số 1395/QĐ-CTUBND ngày 23/6/2011, Quyết định số 1142/QĐ-CTUBND ngày 06/6/2012, Quyết định số 820/QĐ-CTUBND ngày 04/4/2013, Quyết định số 2292/QĐ-CTUBND ngày 17/7/2014, Quyết định số 3789/QĐ-UBND ngày 13/11/2014, Quyết định số 1908/QĐ-UBND ngày 03/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND thành phố Quy Nhơn; Giám đốc Ban QLDA các công trình trọng điểm và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT P.C.Thắng;
- CVP, PVPCN;
- Lưu: VT, K14. *lvh*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Signature]

Phan Cao Thắng